

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 20-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thạch Đa Ra

Ông Kiên Ngọc Trương

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc N, sinh ngày 19/11/1995, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh Trà V; Nơi ở hiện tại: khóm 3, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh Trà V; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1976; con có 01 người, sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 336/HSST ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; Bản án số 05/2020/HSST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 25/HSST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 05/2020/HSST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Càng Long xử phạt 03 năm tù. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/2/2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Ngọc N đặt mua từ trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “ZP5 Độ” 01 (một) khẩu súng ngắn, sau vài ngày bị cáo nhận được 01 (một) cái hộp giấy liền mở hộp ra kiểm tra xem bên trong hộp có 01 (một) khẩu súng có đạn lắp sẵn trong ổ đạn, sau đó bị cáo N đem về để vào một cái vỏ dùng đựng cần câu treo trên tường gần cửa sổ của phòng số 5A, nhà trọ Hùng N 1 thuộc ấp Vĩnh Y, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 15/12/2022, anh Sơn Thành T, sinh ngày 11/12/1983, cư trú tại số: 40/4A, Khóm 4, Phường 1, thành phố Trà V, tỉnh Trà V đến nhà chị Sơn Thị Mỹ D, sinh ngày 12/02/1986, tại ấp Vĩnh Yên, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V để hỏi chuyện cháu gái của anh Tân tên Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 2005 (con gái của chị D), bị ức hiếp. Khi đến nhà chị D, anh T có đi lại trước nhà trọ Hùng Nga 1, tọa lạc tại ấp Vĩnh Y, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V nhìn vào nhà trọ chỉ trở và chửi anh Lê Hoài H, sinh năm 1985 và Phạm Thị Ý, sinh năm 1983, cùng ngụ tại khóm 3, thị trấn C Long, huyện Càng L, tỉnh Trà V quản lý nhà trọ Hùng Nga 1 đang ngồi trước nhà trọ. Nên anh H tức giận, lúc này bị cáo Trần Ngọc N và Lê Thanh C, sinh ngày 10/9/1991, thường trú tại khóm 3, thị trấn Càng Long, huyện Càng L, tỉnh Trà V cũng đang có mặt tại nhà trọ Hùng Nga 1, nên cả ba người gồm: H, C và bị cáo N cầm vỏ chai bia đi qua trước nhà chị D và anh H hỏi sự việc anh Tân chửi ai rồi anh H, C và bị cáo N ném vỏ chai bia vào nhà chị D, được chị Phạm Thị Ý và Trần Vũ N sinh ngày 15/11/1994, thường trú tại khóm 5, thị trấn Càng L, huyện Càng L, tỉnh Trà V can ngăn, kéo nhóm của anh H về nhà trọ. Thấy vậy, anh T gọi điện cho em ruột là Sơn Minh T, sinh năm 1986, cư trú tại khóm 4, phường 1, thành phố Trà V ra hỗ trợ. Khoảng 10 phút sau, anh Tân điều khiển xe gắn máy đến cùng với Trần Thái T, sinh năm 1993 và Sơn Thanh N, sinh ngày 10/9/1990 cùng cư trú tại khóm 4, phường 1, thành phố Trà V có mang theo hung khí là những đoạn sắt tròn, có một đầu nhọn, nên anh T cũng cầm trên tay một cây sắt vuông ở nhà chị D rồi cùng nhóm người của T đi qua nhà trọ Hùng Nga 1, rượt đánh anh H. Lúc này, bị cáo Trần Ngọc N đang ở phòng trọ số 5A nhà trọ Hùng Nga 1, nghe tiếng động nên mở cửa ra xem thì thấy anh H bị rượt đánh và đang chạy về hướng khu phòng trọ, nên bị cáo Nhân lấy khẩu súng ngắn ghi hiệu “SMITH & WESSON” mà bị cáo đang cất giấu trong phòng trọ, bị cáo N cầm khẩu súng trên tay phải, ra đứng trước cửa phòng trọ bắn vào nhóm anh Sơn Thành T một phát, đạn nổ. Thấy bị cáo Nhân có súng nên nhóm người của anh T bỏ chạy. Bị cáo N tiếp tục cầm súng đuổi theo và bắn thêm 03 phát nữa vào nhóm của anh T, trong đó 02 phát nổ và một phát không nổ, anh Tân bị bắn trúng 01 viên vào đùi trái. Lúc này lực lượng Công an xã Long Đ đến nên bị cáo N cầm súng bỏ chạy về hướng cầu Long B 3, rồi chạy hướng ấp Vĩnh B, xã Hòa T, huyện Châu T, tỉnh Trà V giấu súng trong một bồn có trồng hoa chuông vàng đối diện nhà người dân có mái thái cặp bờ sông Long B 3; Anh Sơn T được đưa vào Bệnh viện đa khoa Trà V cấp cứu điều trị. Đến ngày 16/12/2022, bị cáo Trần Ngọc N cùng với Lê

Hoài H đến Công an xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V trình diện và bị cáo Nhân giao nộp 01 khẩu súng ngắn màu đen, ổ xoay, có 06 lỗ chứa đạn và 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám do bị cáo Nhân đã sử dụng bắn và tàng trữ trước đó.

Tại Bản kết luận giám định số: 1190/KL-KTHS, ngày 14/02/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh kết luận:

1. Khẩu súng ở mục 1.1 (Mục mẫu cần giám định) nguyên là súng đồ chơi nguy hiểm dạng ổ quay, đã được thay đổi kết cấu ổ quay, kim hỏa, nòng súng để bắn được đạn cỡ 5,6mm. Đây là súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Tại thời điểm giám định, khẩu súng trên còn bắn được đạn nổ.

Viên đạn nêu ở tiểu mục 1.1 (Mục mẫu cần giám định) là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. Đạn này không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng. Tại thời điểm giám định, viên đạn trên còn sử dụng được để bắn.

Vỏ đạn nêu ở tiểu mục 1.1 (Mục mẫu cần giám định) là vỏ đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. Vỏ đạn trên đã được bắn, không còn sử dụng được để bắn.

2. Mẫu vật nêu ở tiểu mục 1.2 và 1.3 (Mục mẫu cần giám định) là đầu đạn và vỏ đạn của đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm. Đạn này không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng.

Vỏ đạn nêu trên là do khẩu súng gửi giám định bắn ra.

Không đủ cơ sở xác định đầu đạn nêu trên có phải do khẩu súng gửi giám định nêu trên bắn ra hay không.

3. Sử dụng khẩu súng và viên đạn gửi giám định nêu trên bắn vào cơ thể người có thể gây sát thương.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Ngọc N khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, bản thân bị cáo nhận thức biết được việc bị cáo tàng trữ, sử dụng khẩu súng quân dụng mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, không khai báo, giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm pháp luật.

Ngày 11/5/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có Công văn phối hợp với Cục Quân khí, Tổng Cục kỹ thuật Bộ Quốc phòng; Cục Trang bị và kho vận Bộ Công an và Cục CSQLHC về TTXH Bộ Công an kiểm tra, rà soát, thông tin có liên quan đến vật chứng là vũ khí quân dụng. Kết quả, không có thông tin liên quan đến vũ khí quân dụng nói trên.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Trần Ngọc N thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; năm 2014 bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Càng L, tỉnh Trà V tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong điều tra, khám phá vụ án cướp tài sản xảy ra ngày 08/4/2014 tại ấp Phú H và vụ án giết người, cướp tài sản xảy ra ngày 29/01/2014 tại ấp Đầu Giồng, xã Phương T, huyện Càng L, tỉnh Trà V.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: bị cáo Trần Ngọc N giao nộp 01 (một) khẩu súng ngắn màu đen trong đó có 01 (một) viên đạn bị kẹt trong hộp tiếp đạn và 01 (một) viên đạn bằng kim loại dài 2,2cm theo biên bản tạm giữ đồ vật ngày 16/12/2022; ông Lục Hoàng N giao nộp 01 (một) đầu đạn bằng kim loại theo biên bản tạm giữ đồ vật ngày 16/12/2022; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại dài 1,3cm thu tại hiện trường vào ngày 15/12/2022.

Qua công tác trưng cầu giám định được Cơ quan giám định hoàn trả theo biên bản ngày 25/02/2023 của của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C09B) (Bút lục: 52) gồm:

01 (một) khẩu súng ghi hiệu “SMITH & WESSON” trong ổ xoay có 01 (một) vỏ đạn ký hiệu “C”.

01 (một) viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, đít đạn ký hiệu “C”; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đít đạn ký hiệu “C”.

01 (một) đầu đạn bằng kim loại màu xám, đã bị biến dạng. Hiện tại khẩu súng và đạn này giữ tại Cơ quan An ninh điều tra, không thể nhập kho vật chứng vì Công an tỉnh Trà Vinh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Trà V chưa có kho vật chứng có chức năng để nhập kho vật chứng loại vũ khí quân dụng.

Xử lý vật chứng: Không.

Bị cáo Trần Ngọc N khai là đã đặt mua súng trên mạng xã hội, do đây chỉ là lời khai duy nhất của bị cáo, không có người làm chứng, không thu được các dữ liệu liên quan đến việc trao đổi, đặt mua súng, đạn nên không có cơ sở xử lý bị cáo Trần Ngọc N về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

Đối với hành vi bị cáo Trần Ngọc N thực hiện Cố ý gây thương tích vào ngày 15/12/2022 tại ấp Vĩnh Yên, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V, đã được cơ quan tố tụng thành phố Trà V, tỉnh Trà V giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với Lê Hoài H, Lê Thanh C, Trần Vũ N và Phạm N không biết việc bị cáo N có khẩu súng quân dụng tàng trữ tại phòng số 5A của nhà trọ Hùng Nga 1, thuộc ấp Vĩnh Y, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V; việc bị cáo N sử dụng súng bắn làm ông Sơn Thành T bị thương tích thì bị cáo cũng không có sự bàn bạc thống nhất với ai nên không đặt ra vấn đề xử lý trách nhiệm đối với Lê Hoài H, Lê Thanh C, Trần Vũ N và Phạm N.

Tại Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-HS ngày 29/8/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố Trần Ngọc N về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Trần Ngọc N phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N từ 06 năm đến 07 năm tù và buộc bị cáo chấp hành 03 năm tù của Bản án số: 27/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà V và 04 năm tù của

Bản án số: 65/2023/HS-TP ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà V. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023.

Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc Nh đã khai nhận: Vào khoảng tháng 12 năm 2022, bị cáo đặt mua từ trên mạng xã hội Facebook tên tài khoản là “ZP5 Độ” 01 (một) khẩu súng ngắn với mục đích để phòng thân, bị cáo nhận 01 (một) khẩu súng ghi hiệu “SMITH & WESSON” trong ổ xoay có lắp sẵn đạn đem về tàng trữ tại phòng số 5A, nhà trọ Hùng Nga 1 thuộc ấp Vĩnh Yên, xã Long Đ, thành phố Trà V, tỉnh Trà V. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 15/12/2022 bị cáo Trần Ngọc N sử dụng khẩu súng này bắn vào nhóm người phía bên anh Sơn Thành T 04 (bốn) phát, trong đó 03 phát súng nổ và 01 (một) phát không nổ, dẫn đến anh Sơn Thành T bị trúng đạn ở đùi trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (hai phần trăm). Qua giám định được kết luận là súng có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc nhóm vũ khí quân dụng. Tại thời điểm giám định, khẩu súng trên còn bắn được đạn nổ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Trà V, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngọc N đã phạm vào tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Trần Ngọc N về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về các tội “Cướp giật tài sản và Trộm cắp tài sản”, khi chấp hành xong hình phạt tù ra ngoài xã hội bị cáo không chịu cố gắng lao động để tạo lập cho bản thân một nghề nghiệp chân chính, ngược lại bị cáo tiếp tục vi phạm. Lần phạm tội này của bị cáo không chỉ là tái phạm nguy hiểm mà còn thể hiện bị cáo rất xem thường pháp luật, khước từ sự giáo dục, giúp đỡ của Nhà nước, tạo ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Mặc khác vào năm 2014 bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Càng L, tỉnh Trà V (tặng giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong điều tra, khám phá án). Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về vật chứng: 01 khẩu súng ghi hiệu “SMITH & WESSON” trong ổ xoay có 01 vỏ đạn ký hiệu “C”; 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, đít đạn ký hiệu “C”; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đít đạn ký hiệu “C”; 01 đầu đạn bằng kim loại màu xám, đã biến dạng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc N phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ: Điểm h khoản 2 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc N 06 (sáu) năm tù. Buộc bị cáo chấp hành 03 (ba) năm tù của Bản án số: 27/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh về tội “Cố ý gây thương tích” và 04 (bốn) năm tù của Bản án số: 65/2023/HS-TP ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2023.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng ghi hiệu “SMITH & WESSON” trong ổ xoay có 01

vỏ đạn ký hiệu “C”; 01 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, đít đạn ký hiệu “C”; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, đít đạn ký hiệu “C”; 01 đầu đạn bằng kim loại màu xám, đã bị biến dạng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Ngọc N nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Nguyễn Thanh Sỹ